

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày: 15-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tuấn;
2. Bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Bà Vi Thị Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 05/10/1972, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y, sinh năm 1929 và con bà Lò Thị P, sinh năm 1929; bị cáo có vợ là Lò Thị N, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xét xử tại Bản án số: 07/2007/HSST ngày 12/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên bị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án này của bị cáo đã được xóa án tích), bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số: 38/QĐ-XPVPHC ngày 11/11/2021 của Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” ngày 15/11/2021 nộp phạt xong (quyết định này của báo đã được xóa tiền sự). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2023, tạm giam từ ngày 25/12/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Thuận là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

* Người có nghĩa vụ liên quan: Lương Văn E, sinh năm 1972, nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2023, bị cáo Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản V, xã C, huyện T ra khu vực đường Quốc lộ 279, thuộc bản V, xã C, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng và bán thì gặp một người đàn ông không quen biết. Qua trao đổi bị cáo mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Mua được Heroine bị cáo cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải đi về, trên đường đi về nhà bị cáo đi vào bụi cây ven đường nơi ít người qua lại lấy gói Heroine mua được dùng móng tay cấu một ít Heroine rồi sử dụng giấy bạc và bật lửa mang theo sẵn đốt hút, sử dụng xong bị cáo dùng móng tay chia số Heroine còn lại thành 05 gói nhỏ hơn và gói bằng các mảnh nilon màu xanh cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc đi bộ về nhà. Đến khoảng 06 giờ 55 phút ngày 16/12/2023, khi bị cáo đang ở nhà thì có Lường Văn E, sinh năm 1972, cư trú tại bản V, xã C, huyện T đến nhà bị cáo hỏi mua Heroine để sử dụng, bị cáo đồng ý. Lường Văn E lấy trong người 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) đưa cho bị cáo, nhận tiền xong bị cáo lấy 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh từ trong áo khoác đưa cho Lường Văn E. Khi bị cáo đưa Heroine cho Lường Văn E thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lường Văn E 01 gói Heroine, thu giữ tại túi áo khoác của bị cáo Lò Văn T 04 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu xanh. Do vậy bị cáo Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng là 0,28 gam Heroine (trong đó thu giữ của bị cáo 0,24 gam Heroine và 0,04 gam Heroine bị cáo đã bán cho Lường Văn E). Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,24 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại 0,14 gam Heroine; thu giữ của Lường Văn E 0,04 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại 0,01 gam; thu giữ của bị cáo 50.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 58/KL-KTHS ngày 24/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Vật chứng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng 0,24 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Vật chứng thu giữ của Lường Văn E có khối lượng 0,04 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)*”. Tại bản Kết luận giám định số: 222/KL-KTHS ngày 14/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật*”.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSTG ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại

Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 0,14 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của Lò Văn T; 0,01 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của Lương Văn E; 05 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì cũ không còn giá trị sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) là tiền do bị cáo Lò Văn T phạm tội mà có. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 07 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, tại nhà của bị cáo Lò Văn T ở bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên Công an bắt người phạm tội quả tang thu giữ của Lương Văn E 01 gói Heroine có khối lượng 0,04 gam, do mua của bị cáo Lò Văn T với số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*); thu giữ của bị cáo Lò Văn T 04 gói Heroine có khối lượng 0,24 gam và số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*); mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó bị cáo Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 0,28 gam Heroine (trong đó thu giữ của bị cáo 0,24 gam Heroine và 0,04 gam Heroine bị cáo đã bán cho Lương Văn E). Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, lời khai của Lương Văn E, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn T đã phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm ... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 12/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án này của bị cáo đã được xóa án tích), ngày 11/11/2021 bị Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” ngày 15/11/2021 nộp phạt xong (quyết định này của báo đã được xóa tiền sự). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 16/12/2023 do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo không có cơ sở để điều tra, làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lương Văn E đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine mục đích để sử dụng, xét thấy Lương Văn E không có tiền án, tiền sự, khối lượng Heroine chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 16/01/2024 Cơ

quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Lường Văn E là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 04 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn T; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lường Văn E; 01 phong bì niêm phong vật chứng của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín chứa mẫu hoàn lại của Lò Văn T có khối lượng 0,14 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong vật chứng của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín chứa mẫu hoàn lại của Lường Văn E có khối lượng 0,01 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ; 01 vỏ phong bì niêm phong tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng hoàn trả mẫu vật giám định cần tịch thu và tiêu hủy; đối với số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) bị cáo bán ma túy cho Lường Văn E, do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn đề nghị và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 (*hai*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 16/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 04 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn T; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lương Văn E; 01 phong bì niêm phong vật chứng của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín chứa mẫu hoàn lại của Lò Văn T có khối lượng 0,14 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong vật chứng của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín chứa mẫu hoàn lại của Lương Văn E có khối lượng 0,01 gam Heroine và 01 vỏ phong bì niêm phong tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng hoàn trả mẫu vật giám định; tịch thu 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/4/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương